

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HD TD VIÊN CHỨC NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ THI VÒNG 2 KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024
(Kèm theo Thông báo số 14/TB-HĐTDVC ngày 11/11/2024 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024)

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ; Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ nghề nghiệp vụ	Đối tượng ưu tiên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Đơn vị đăng ký dự tuyển	
		Nam	Nữ									
01	Nguyễn Thị Diễm	An		29/3/1998	Cử nhân SP Vật lý; Ths Vật lý lý thuyết và vật lý toán	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Vật lý	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh
02	Lê Thúy	An		01/02/1995	Cử nhân GD CD	B	A			GV dạy GD KT- PL	GV THPT hạng III	THCS và THPT Nguyễn Huân
03	Đặng Thu Hoàng	Anh		03/6/2000	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật hóa học		Cơ bản			NV TB, TN	Thiết bị, thí nghiệm	THPT chuyên Phan Ngọc Hiển
04	Lưu Thị Lan	Anh		03/9/2000	Cử nhân SP Lịch sử	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Lịch sử	GV THPT hạng III	THPT Ngọc Hiển
05	Vũ Trâm	Anh		02/11/2002	Cử nhân SP Toán học	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Toán	GV THCS hạng III	THPT Khánh Hưng
06	Phạm Hồng Hiếu	Anh		03/01/2002	Cử nhân SP Ngữ văn	Bậc 4	Cơ bản			GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THPT Khánh Lâm
07	Huỳnh Nhật	Băng	01/5/2002		Cử nhân SP Ngữ văn	Sát hạch đạt	Sát hạch đạt			GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THCS và THPT Vàm Đình
08	Hữu Như	Bé		04/02/1998	Cử nhân SP Ngữ văn	B	A		DT Khme	GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Bằng
09	Nguyễn Cẩm	Bền		09/11/1998	Cử nhân SP Vật lý	Sát hạch đạt	Cơ bản			GV dạy Vật Lý	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh
10	Nguyễn Dương	Bình	19/10/1998		Cử nhân SP Hóa học	Bậc 3	Sát hạch đạt			GV dạy Hóa học	GV THPT hạng III	THCS và THPT Khánh An
11	Châu Long	Các	27/10/2001		Cử nhân SP Hóa học	B1	Cơ bản			GV dạy Hóa học	GV THPT hạng III	THCS và THPT Khánh An

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ; Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ nghề nghiệp	Đối tượng ưu tiên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ								
12	Võ Chí Cang	01/4/1996		Cử nhân SP Toán học	B	Cơ bản		Quân nhân xuất ngũ	GV dạy Toán	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
13	Đình Hữu Cảnh	19/12/1997		ĐH Huấn luyện thể thao	Bậc 1	B			GV dạy Giáo dục TC	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
14	Nguyễn Mộng Cầm		15/4/1995	Cử nhân GD Quốc phòng - An ninh	Bậc 4	Sát hạch đạt			GV dạy GD QP-AN	GV THPT hạng III	THPT chuyên Phan Ngọc Hiển
15	Phan Văn Côm	12/8/1989		Cử nhân SP Lịch sử	B	A			GV dạy Lịch sử	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Bằng
16	Phạm Thị Cúc		03/5/1992	Cử nhân GD chính trị	A2	A			GV dạy GD KT- PL	GV THPT hạng III	THPT Viên An
17	Trịnh Lê Cường	29/3/2002		Cử nhân GDTC	Sát hạch đạt	Sát hạch đạt			GV dạy Giáo dục TC	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
18	Nguyễn Văn Chấn	05/10/1996		Cử nhân SP Mỹ thuật	B1	Cơ bản			GV dạy Mỹ thuật	GV THPT hạng III	THPT Hồ Thị Kỳ
19	Lê Hoàng Bảo Châu		10/10/1996	Cử nhân SP tiếng Anh		Cơ bản			GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THPT Đầm Dơi
20	Bùi Bích Chi		19/02/2002	Cử nhân GD CD	B	Cơ bản			GV dạy GD KT- PL	GV THPT hạng III	THCS và THPT Nguyễn Huân
21	Lưu Lâm Chiêu		12/6/1988	Cử nhân Ngữ văn	B	B	NVSP		GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THPT Khánh Lâm
22	Nguyễn Phương Chiêu	25/6/1999		Kỹ sư CNTT	Bậc 3				CV về QTCS	Quản trị công sở	THPT Đầm Dơi
23	Lê Ngọc Du		08/10/1994	Cử nhân SP Toán học	Sát hạch đạt	Cơ bản			GV dạy Toán	GV THPT hạng III	THCS và THPT Vàm Đĩnh
24	Trần Lê Ngọc Dung		01/02/2021	Cử nhân SP Tin học	Bậc 3				GV dạy Tin học	GV THCS hạng III	THPT Khánh Hưng
25	Võ Thúy Duy		05/7/1998	Cử nhân SP tiếng Anh		Cơ bản			GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THPT Quách Văn Phẩm
26	Huỳnh Bảo Duy	02/9/2002		Cử nhân SP Toán học	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Toán	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
27	Phạm Phương Duy		20/01/2001	Kỹ sư CNTT					CV về QTCS	Quản trị công sở	THPT Trần Văn Thới

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ; Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ nghề nghiệp	Đối tượng ưu tiên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ								
28	Đỗ Thị Tường	Duy	03/4/2002	Cử nhân SP Lịch sử	Bậc 3	Sát hạch đạt			GV dạy Lịch sử	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
29	Hồng Thị Mỹ	Duyên	03/9/2002	Cử nhân SP Sinh học	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Sinh học	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh
30	Lâm Tài	Dương	28/01/1992	Cử nhân SP Thể dục - Thể thao	B	A			GV dạy Giáo dục TC	GV THPT hạng III	THPT Ngọc Hiến
31	Lê Thị Thùy	Dương	15/8/1999	Cử nhân SP Sinh học	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Sinh học	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh
32	Lương Thế	Dzinh	06/4/1998	Cử nhân SP Địa lý	B1	Cơ bản		Quân nhân xuất ngũ	GV dạy Địa lý	GV THCS hạng III	THCS và THPT Lý Văn Lâm
33	Nguyễn Thị Cẩm	Đà	27/12/1989	Cử nhân GD CD	B	B			GV dạy GD KT- PL	GV THPT hạng III	THCS và THPT Vàm Đình
34	Võ Phương	Đại	13/10/1991	Cử nhân SP Hóa học	B	B			GV dạy Hóa học	GV THPT hạng III	THCS và THPT Khánh An
35	Hồ Phương	Đam	10/01/2002	Cử nhân SP Toán học	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Toán	GV THPT hạng III	THCS và THPT Vàm Đình
36	Nguyễn Văn	Đàm	04/4/1996	Cử nhân GD chính trị	B	Cơ bản			GV dạy GD KT- PL	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Bằng
37	Phạm Thành	Đạt	10/11/1999	Cử nhân SP Địa lý	B1	Cơ bản			GV dạy Địa lý	GV THPT hạng III	THPT Ngọc Hiến
38	Nguyễn Hải	Đăng	13/10/1994	Cử nhân GD TC	Sát hạch đạt	Sát hạch đạt		Quân nhân xuất ngũ	GV dạy Giáo dục TC	GV THPT hạng III	THPT Cà Mau
39	Nguyễn Thị Cẩm	Đoan	20/02/2002	Cử nhân SP Hóa học	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Hóa học	GV THPT hạng III	THCS và THPT Khánh An
40	Lưu Minh	Đoàn	03/5/1997	Cử nhân GD chính trị	Sát hạch đạt	Cơ bản		Quân nhân xuất ngũ	GV dạy GD KT- PL	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ; Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ nghề vụ	Đối tượng ưu tiên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ								
41	Lê Minh Đức	20/11/1990		Cử nhân CNTT	B		NVSP; Chứng nhận bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn dạy trẻ khuyết tật		GV dạy Tin học	GV THPT hạng III	TT HTPPTGD hòa nhập
42	Phạm Hồng Gấm		15/01/2002	Cử nhân SP Ngữ văn					GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THCS và THPT Nguyễn Huân
43	Phan Thị Hồng Gấm		12/5/1996	Cử nhân SP Lịch sử	B	A			GV dạy Lịch sử	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Văn Nguyễn
44	Trần Văn Giang	07/6/1993		ĐH Huấn luyện thể thao	Sát hạch đạt	Sát hạch đạt			GV dạy Giáo dục TC	GV THPT hạng III	THPT Sông Đốc
45	Cao Thi Thu Hà		24/5/1997	Cử nhân SP Hóa học; Ths Hóa lý thuyết và hóa lý	Bậc 4	Cơ bản			GV dạy Hóa học	GV THPT hạng III	THPT chuyên Phan Ngọc Hiển
46	Hồ Thông Hành	15/02/1998		Cử nhân GDTC	Sát hạch đạt	Sát hạch đạt			GV dạy Giáo dục TC	GV THPT hạng III	THPT Nguyễn Thị Minh Khai
47	Trần Quang Hào	11/11/2001		Cử nhân SP Toán học	Sát hạch đạt	Sát hạch đạt			GV dạy Toán	GV THPT hạng III	THPT Ngọc Hiển
48	Nguyễn Thúy Hằng		16/8/1997	Cử nhân SP tiếng Anh		Cơ bản			GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
49	Lê Thúy Hằng		15/9/1978	ĐH SP Sinh học	B	A			GV dạy Sinh học	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh
50	Nguyễn Phương Hằng		11/11/1993	Cử nhân SP Vật lý	B	A			GV dạy Vật Lý	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh
51	Phan Ngọc Hiền		29/9/1992	Cử nhân SP Ngữ văn	B	B			GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THPT Khánh Lâm
52	Dương Đại Hòa	25/5/1995		Cử nhân Văn học, ThS Văn học Việt Nam	A2	Cơ bản	NVSP		GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THCS và THPT Vàm Đình

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ; Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ nghề nghiệp	Đối tượng ưu tiên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ								
53	Trần Thị Hoài		09/10/1990	Cử nhân SP Lịch sử	B	B			GV dạy Lịch sử	GV THPT hạng III	THPT Cà Mau
54	Huỳnh Huy		09/9/1995	Cử nhân SP tiếng Anh		B			GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
55	Lê Huynh	06/10/2001		Kỹ sư CNTT	Sát hạch đạt				CV về QTCS	Quản trị công sở	THPT Thới Bình
56	Trần Thị Như		01/01/1998	Cử nhân SP Sinh học	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Sinh học	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh
57	Phạm Hữu	10/6/1979		Đại học SP Mỹ thuật	A	B			GV dạy Mỹ thuật	GV THPT hạng III	THPT Hồ Thị Kỷ
58	Nguyễn Cẩm		12/9/2002	Cử nhân SP tiếng Anh		Cơ bản			GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THPT Huỳnh Phi Hùng
59	Đỗ Thị Bích		12/12/1994	Cử nhân SP Toán học	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Toán	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
60	Lưu Thị Ky		04/9/1984	Cử nhân Chính trị học		B	Nghề vụ Thông tin - Thư viện	DT Khme	NV Thư viện	Thư viện viên hạng IV	THPT Đầm Dơi
61	Nguyễn Việt	16/7/1995		Cử nhân Văn học, ThS Văn học Việt Nam	B1	Cơ bản			GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THPT Ngọc Hiển
62	Nguyễn Vũ	25/9/2001		Kỹ sư CNTT	B1				CV về QTCS	Quản trị công sở	THPT Trần Văn Thời
63	Tăng Minh	19/8/1994		Trung cấp văn thư - lưu trữ		Cơ bản		Quân nhân xuất ngũ	NV văn thư	Văn thư viên trung cấp	THPT Khánh Hưng
64	Võ Thị Lành		16/02/2002	Cử nhân SP Vật lý					GV dạy Vật Lý	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh
65	Nguyễn Hoàng	13/4/1996		Cử nhân SP Vật lý	Bậc 4	Cơ bản			GV dạy Vật Lý	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh
66	Hồ Minh	20/01/1990		Cử nhân SP Lịch sử	B	A			GV dạy Lịch sử	GV THPT hạng III	THPT Ngọc Hiển
67	Trần Văn	01/01/1997		Kỹ sư CNTT	Bậc 3				CV về QTCS	Quản trị công sở	THPT Đầm Dơi
68	Trần Thị Kim		24/10/1992	Cử nhân SP Địa lý	B	A			GV dạy Địa lý	GV THPT hạng III	THPT Võ Thị Hồng

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ; Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ nghề nghiệp	Đối tượng ưu tiên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ								
69	Nguyễn Nhã Linh		01/01/2001	Cử nhân SP Ngữ văn	Sát hạch đạt	Cơ bản			GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THCS và THPT Nguyễn Huân
70	Dương Ánh Linh		24/01/1998	Cử nhân SP Địa lý	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Địa lý	GV THPT hạng III	THCS và THPT Vàm Đình
71	Trương Hoài Lộc	28/8/2001		Cử nhân SP Hóa học	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Hóa học	GV THPT hạng III	THPT chuyên Phan Ngọc Hiển
72	Trần Quán Luyện	15/12//2001		Cử nhân CNTT	Sát hạch đạt				CV về QTCS	Quản trị công sở	THPT Đầm Dơi
73	Nguyễn Phạm Nhựt Minh	07/6/2002		Cử nhân SP Vật lý	Bậc 3	Sát hạch đạt			GV dạy Vật lý	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh
74	Nguyễn Kông Minh	02/6/1996		Cử nhân SP Địa lý	B1	Cơ bản			GV dạy Địa lý	GV THPT hạng III	THPT Võ Thị Hồng
75	Diệp Diễm My		04/12/2002	Cử nhân SP Hóa học	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Hóa học	GV THPT hạng III	THCS và THPT Khánh An
76	Đường Diễm My		26/10/2000	Cử nhân SP Địa lý	Sát hạch đạt	Cơ bản			GV dạy Địa lý	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
77	Lê Thanh Năng	05/05/1983		ĐH GDTC	B	A			GV dạy Giáo dục TC	GV THPT hạng III	THPT chuyên Phan Ngọc Hiển
78	Đoàn Thanh Ngân		28/7/2002	Cử nhân SP Địa lý	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Địa lý	GV THPT hạng III	THCS và THPT Nguyễn Huân
79	Đặng Trúc Nghi		17/01/2002	Cử nhân SP Toán học	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Toán	GV THPT hạng III	THPT Khánh Lâm
80	Cao Thị Tuyết Nghi		01/01/1994	Cử nhân Ngôn ngữ Anh		A	NVSP		GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
81	Trần Tuyết Nghi		10/7/1995	Cử nhân GDTC	B	Cơ bản			GV dạy Giáo dục TC	GV THPT hạng III	THPT Huỳnh Phi Hùng
82	Phạm Quốc Nghi	26/5/1991		Cử nhân SP Lịch sử	Bậc 3	A		Quân nhân xuất ngũ	GV dạy Lịch sử	GV THPT hạng III	THPT Võ Thị Hồng
83	Cao Kiến Nghia	22/3/2001		ĐH Huấn luyện thể thao	A2	Cơ bản			GV dạy Giáo dục TC	GV THPT hạng III	THPT Huỳnh Phi Hùng
84	Nguyễn Thị Bảo Ngọc		24/11/2000	Cử nhân Văn học	Bậc 4	Cơ bản	NVSP		GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THCS và THPT Nguyễn Huân

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ; Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ nghề nghiệp	Đối tượng ưu tiên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ								
85	Trần Trung	Nguyễn	28/4/1998	Cử nhân SP Hóa học	B	Cơ bản			GV dạy Hóa học	GV THPT hạng III	THCS và THPT Khánh An
86	Nguyễn Chí	Nguyễn	06/12/1997	Cử nhân SP Địa lý					GV dạy Địa lý	GV THPT hạng III	THCS và THPT Vàm Đình
87	Trần Chí	Nguyễn	10/01/1998	Cử nhân Huấn luyện thể thao	B	Cơ bản			GV dạy Giáo dục TC	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Bằng
88	Trương Ngọc Huỳnh	Nha		20/11/2002	Cử nhân SP Ngữ văn	B1	Cơ bản		GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Bằng
89	Mai Trần Thanh	Nhàn	11/12/2001		Cử nhân SP Lịch sử				GV dạy Lịch sử	GV THPT hạng III	THPT Tắc Vân
90	Trương Mỹ	Nhân		15/12/2002	Cử nhân SP tiếng Anh		Cơ bản		GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
91	Trương Thị Hồng	Nhẫn		09/4/2000	Cử nhân Ngôn ngữ Anh		Sát hạch đạt	NVSP	GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
92	Dương Minh	Nhật	16/9/1998		Cử nhân SP Toán học				GV dạy Toán	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
93	Huỳnh Thị	Nhi		09/10/1994	Cử nhân GD CD	B	A		GV dạy GD KT- PL	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Bằng
94	Phan Yến	Nhi		17/3/1996	Cử nhân GD CD	Sát hạch đạt	Cơ bản		GV dạy GD KT- PL	GV THPT hạng III	THPT Võ Thị Hồng
95	Võ Thị Ý	Nhi	28/4/1994		Cử nhân GD CD	B	A		GV dạy GD KT- PL	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Bằng
96	Nguyễn Yến	Nhi		29/9/2001	Kỹ sư mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	Bậc 3			CV về QTCS	Quản trị công sở	THCS và THPT Tân Đức
97	Trần Phạm Thảo	Như		10/5/2002	Cử nhân Thông tin - Thư viện		Cơ bản		NV thư viện	Thư viện viên hạng IV	THPT Đàm Dơi
98	Trương Thị Huỳnh	Như		18/7/1998	Cử nhân SP Hóa học	Bậc 4	Cơ bản		GV dạy Hóa học	GV THPT hạng III	THCS và THPT Khánh An
99	Phan Huỳnh	Như		19/11/1999	Cử nhân Ngôn ngữ Anh		Nâng cao	NVSP	GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ; Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ nghề nghiệp	Đối tượng ưu tiên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ								
100	Lê Ngô Thảo	Như	01/10/2002	Cử nhân SP Ngữ văn	Sát hạch đạt	Sát hạch đạt			GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THCS và THPT Vàm Đình
101	Nguyễn Hoàng	Nhật	03/3/1994	Cử nhân SP tiếng Anh		Cơ bản			GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THPT Huỳnh Phi Hùng
102	Châu Tấn	Phát	31/12/1995	Cử nhân GDTC	B	Cơ bản			GV dạy Giáo dục TC	GV THPT hạng III	THPT chuyên Phan Ngọc Hiển
103	Trịnh Thị Kim	Phụng	09/6/1995	Cử nhân SP tiếng Anh		B			GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
104	Huỳnh Hữu	Phước	26/12/1994	Cử nhân SP Ngữ văn	B1	Cơ bản			GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THCS và THPT Vàm Đình
105	Phạm Hà	Phương	21/3/1998	Cử nhân SP Lịch sử	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Lịch sử	GV THPT hạng III	THPT Cà Mau
106	Trần Thị Vân	Phương	13/3/1987	Cử nhân tiếng Anh		B	NVSP		GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THPT Phan Ngọc Hiển
107	Nguyễn Hoài	Phương	20/6/2002	Cử nhân SP tiếng Anh		Cơ bản			GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THPT Phan Ngọc Hiển
108	Phạm Văn	Quel	15/6/1990	Cử nhân SP Mỹ thuật	B	B			GV dạy Mỹ thuật	GV THPT hạng III	THPT Phú Hưng
109	Trần Thị Bích	Quyên	18/01/1996	Cử nhân SP Ngữ văn	B	B			GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THPT Khánh Lâm
110	Hồ Văn	Sang	07/3/1988	Cử nhân Ngữ văn	B	B	NVSP		GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THPT Ngọc Hiển
111	Ngô Thanh	Sang	14/12/2002	Cử nhân SP Hóa học	Bậc 5	Cơ bản			GV dạy Hóa học	GV THPT hạng III	THPT chuyên Phan Ngọc Hiển
112	Võ Thị Bích	Soàn	01/01/1994	Cử nhân SP Ngữ văn	B1	Sát hạch đạt			GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THPT Ngọc Hiển
113	Lý Như	Tiên	08/4/1998	Cử nhân Ngôn ngữ Anh		Cơ bản	NVSP		GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THPT Đầm Dơi
114	Phạm Cẩm	Tiên	09/7/1996	Cử nhân GD chính trị	B1	Cơ bản			GV dạy GD KT- PL	GV THPT hạng III	THCS và THPT Vàm Đình
115	Phan Đăng Nhật	Tín	19/4/1994	Cử nhân SP Hóa học	B	Cơ bản			GV dạy Hóa học	GV THPT hạng III	THCS và THPT Khánh An
116	Tô Chí	Toàn	12/8/2002	Cử nhân SP Ngữ văn	Bậc 3	Sát hạch đạt			GV dạy Toán	GV THPT hạng III	THCS và THPT Vàm Đình

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ; Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ nghề nghiệp	Đối tượng ưu tiên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ								
117	Nguyễn Thị Ngọc	Tuyền	25/02/1991	Cử nhân SP Vật lý; Ths Vật lý lý thuyết và vật lý toán	Bậc 3	B			GV dạy Vật lý	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh
118	Kim Thị Bích	Tuyền	02/5/1993	Cử nhân SP tiếng Anh		A		DT Khme	GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THPT Huỳnh Phi Hùng
119	Nguyễn Thị Lê Cát	Tường	14/9/2002	Cử nhân SP Hóa học	Bậc 3	Sát hạch đạt			NV TB, TN	Thiết bị, thí nghiệm	THPT chuyên Phan Ngọc Hiển
120	Bùi Nguyễn Ngọc	Thạch	25/11/1997	Cử nhân SP Toán học	Sát hạch đạt	Sát hạch đạt			GV dạy Toán	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
121	Trần Thị Mỹ	Thanh	29/11/2002	Cử nhân SP Toán học	Bậc 3	Sát hạch đạt			GV dạy Toán	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
122	Nguyễn Chúc	Thảo	28/6/1999	Cử nhân SP Địa lý	Sát hạch đạt	Sát hạch đạt			GV dạy Địa lý	GV THPT hạng III	THCS và THPT Nguyễn Huân
123	Phạm Chí	Thảo	17/4/1996	Cử nhân SP Lịch sử	B1	Cơ bản			GV dạy Lịch sử	GV THPT hạng III	THPT Sông Đốc
124	Nguyễn Hồng	Thảo	05/5/1996	Cử nhân SP tiếng Anh		Cơ bản			GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
125	Mai	Thảo	01/01/1999	Cử nhân SP Lịch sử	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Lịch sử	GV THPT hạng III	THPT Phú Tân
126	Nguyễn Ngọc	Thi	01/8/2002	Cử nhân SP Hóa học	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Hóa học	GV THPT hạng III	THCS và THPT Khánh An
127	Huỳnh Tú	Thi	02/9/1994	Cử nhân SP Ngữ văn	A1	Cơ bản			GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Bằng
128	Phạm Đức	Thịnh	23/3/2002	Cử nhân GDTC	B1	Cơ bản			GV dạy Giáo dục TC	GV THPT hạng III	THPT Cà Mau
129	Nguyễn Kim	Thoại	06/12/2002	Cử nhân SP Sinh học	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Sinh học	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh
130	Lê Phú	Thông	15/3/1988	Cử nhân GDTC	B	B			GV dạy Giáo dục TC	GV THCS hạng III	THPT Hồ Thị Kỳ
131	Nguyễn Đan	Thùy	06/8/2002	Cử nhân SP Vật lý	Bậc 3	Sát hạch đạt			GV dạy Vật lý	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ; Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ nghề nghiệp	Đối tượng ưu tiên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ								
132	Nguyễn Thị Minh	Thư	23/8/2001	Cử nhân GD CD	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy GD KT- PL	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
133	Đinh Thị Minh	Thư	06/5/1999	Cử nhân Văn học	B	Cơ bản	NVSP		GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THCS và THPT Vàm Đình
134	Nguyễn Anh	Thư	22/7/2002	Cử nhân SP Toán học	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Toán	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
135	Nguyễn Thị Minh	Thư	15/11/2002	Cử nhân SP Địa lý	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Địa lý	GV THCS hạng III	THCS và THPT Lý Văn Lâm
136	Phan Trí	Thức	20/02/2002	Cử nhân SP Sinh học	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Sinh học	GV THPT hạng III	THPT Ngọc Hiến
137	Lê Thanh	Trang	11/3/1994	Cử nhân SP Vật lý	B	B			GV dạy Vật lý	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh
138	Đoài Trần Thùy	Trang	26/9/2002	Cử nhân SP Hóa học	Bậc 3	Sát hạch đạt			GV dạy Hóa học	GV THPT hạng III	THPT chuyên Phan Ngọc Hiến
139	Nguyễn Linh	Trang	09/5/2000	Cử nhân SP Toán học	Toeic	Sát hạch đạt			GV dạy Toán	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
140	Phan Bích	Trâm	19/01/1993	Cử nhân SP Sinh học	B	A			GV dạy Sinh học	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh
141	Nguyễn Thị Kiều	Trâm	27/9/1987	Cử nhân Quản lý văn hóa		Sát hạch đạt	Nghề nghiệp Thông tin - Thư viện		NV thư viện	Thư viện viên hạng IV	THPT Trần Văn Thời
142	Nguyễn Thị Bảo	Trân	23/8/1990	Cử nhân SP Ngữ văn	B	A			GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Bằng
143	Trần Diễm	Trinh	30/6/1997	Cử nhân SP tiếng Anh		Cơ bản			GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THPT Quách Văn Phẩm
144	Phạm Minh	Trung	08/10/2001	Cử nhân GD CD	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy GD KT- PL	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
145	Ngô Quốc	Trường	18/10/1996	ĐH Huấn luyện thể thao	Bậc 2	Cơ bản			GV dạy Giáo dục TC	GV THPT hạng III	THPT Tấn Văn
146	Tô Nhật	Trường	28/12/2002	Cử nhân SP Toán học	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Toán	GV THCS hạng III	THPT Khánh Hưng
147	Trần Anh	Văn		Kỹ sư CNTT	Sát hạch đạt				CV về QTCS	Quản trị công sở	THPT Thới Bình

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ; Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ nghề nghiệp	Đối tượng ưu tiên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ								
148	Lý Lê Vy		30/12/1995	ĐH Ngôn ngữ Anh		Sát hạch đạt	NVSP		GV dạy tiếng Anh	GV THPT hạng III	THPT Phan Ngọc Hiền
149	Phạm Thị Thúy Vy		19/12/2002	Cử nhân SP Toán học	Sát hạch đạt	Sát hạch đạt			GV dạy Toán	GV THPT hạng III	THPT Ngọc Hiền
150	Phạm Thảo Vy		09/5/2001	Cử nhân GDTC					GV dạy Giáo dục TC	GV THPT hạng III	THPT Quách Văn Phẩm
151	Lê Thị Xuyên		03/9/1997	Cử nhân GD chính trị	B1	Cơ bản			GV dạy GD KT- PL	GV THPT hạng III	THCS và THPT Tân Lộc
152	Huỳnh Như Ý		08/9/2002	Cử nhân SP Ngữ văn	Bậc 3	Cơ bản			GV dạy Ngữ văn	GV THPT hạng III	THPT Ngọc Hiền
153	Trang Thị Như Ý		09/9/2001	Cử nhân SP Sinh học	Bậc 3	Sát hạch đạt			GV dạy Sinh học	GV THPT hạng III	THPT Ngọc Hiền
154	Nguyễn Thị Tú Yên		19/02/1993	Cử nhân SP Sinh học	B	KS CNTT			GV dạy Sinh học	GV THPT hạng III	TT GDTX tỉnh

Danh sách này có 154 thí sinh.